

Bản án số: 221/2020/HS-ST

Ngày: 28-12-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Bé Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

2. Bà Nguyễn Trường Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 227/2020/HSST, ngày 18 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 871/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

LÊ KIM T, sinh năm 1957. Giới tính: Nữ; Nơi sinh: Cà Mau.; Nơi cư trú: Khóm 1, phường Tân Th, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở: Nguyễn Văn L, khu vực B, phường An K, quận N, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: bán vé số; Cha: Lê Văn U (chết); Mẹ: Nguyễn Thị D (chết); Anh, chị, em ruột: không; Chồng: Trịnh Nhựt L, sinh năm 1957 (đã ly hôn); Con: có 01 người, sinh năm 1983; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người chứng kiến:** Anh Võ Phước T, sinh năm 1984. Địa chỉ: KDC Bình N, phường Long H, quận B, TP. Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 55 phút ngày 04/9/2020, từ tin báo của người dân, Công an phường An Khánh, quận Ninh Kiều đã kiểm tra hành chính đối với Lê Kim T - bán vé số trước nhà 7A2, đường số 7, khu nhà ở Cán bộ giáo viên, phường An Khánh, qua kiểm tra phát hiện T có hoạt động mua bán số đề nên tiến hành lập biên bản thu giữ tang vật sau:

- 03 tờ giấy tập và 01 tờ giấy caro có ghi các con số;
- 01 túi xách màu xanh, 01 máy tính hiệu Casio, 02 cây viết bic, 01 điện thoại di động hiệu Mobell, tiền Việt Nam 2.200.000 đồng.

Kết quả thống kê phơi đề như sau:

- Ngày 04/9/2020, bị cáo ghi bán số đề dựa trên kết quả xổ số của đài Vĩnh Long số tiền là 8.281.000 đồng; đài Trà Vinh ghi được số tiền là 634.000 đồng (cùng thời gian mở thưởng với đài Vĩnh Long); đài miền Bắc ghi được số tiền là 3.510.000 đồng (thời điểm kiểm tra chưa có kết quả xổ số).

- Ngày 03/9/2020:

- + Phơi đề đài An Giang: tổng số tiền đánh bạc 28.952.000 đồng (tiền đánh bạc 14.552.000 đồng + 14.400.000 đồng tiền trúng số);

+ Phơi đề đài Bình Thuận (cùng thời gian mở thưởng với đài An Giang) số tiền đánh bạc là 121.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc đài An Giang và đài Bình Thuận là: 29.073.000 đồng;

- + Phơi đề đài miền Bắc: tổng số tiền đánh bạc 9.137.000 đồng (tiền đánh bạc 8.087.000 đồng + 1.050.000 đồng, số tiền trúng).

Qua điều tra, bị cáo Lê Kim T khai nhận: bị cáo bán vé số dạo trên địa bàn phường An Khánh và có giao lại vé số cho những người bán khác. Do ảnh hưởng dịch Covid 19 nên những người lấy vé số từ bị cáo không trả tiền nên bị cáo bắt đầu ghi bán số đề để thắng thua trực tiếp với người mua (khoảng 01 tuần trước khi bị bắt). Mỗi ngày ghi bán số đề cho từ 06 đến 07 người (không rõ tên thật và địa chỉ), dựa vào kết quả xổ số của các đài mở thưởng vào lúc 16 giờ 30 phút (đài miền Nam) và các đài mở thưởng lúc 18 giờ 30 phút (đài miền Bắc) để tính thắng thua với người mua số theo tỷ lệ: số đầu, số đuôi và bao lô 02 con số thì 1.000 đồng trúng 70.000 đồng; số đá và bao lô 03 con số thì 1.000 đồng trúng 600.000 đồng (bút lục: 46 - 53).

Đối với những người mua số đề của bị cáo tên: Đậu, Mẹ, Tiên, Thủy, My; do bị cáo tự ghi tên để nhận dạng, bị cáo không biết rõ tên thật và địa chỉ của người mua số đề nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào đủ căn cứ xử lý sau.

Cáo trạng số 210/CT-VKSNK ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều đã truy tố bị cáo Lê Kim T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo lần đầu phạm tội, bản thân đã lớn tuổi mà giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình năm 2015. Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án và các chứng cứ khác. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa thấy rằng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội nhiều lần. Từ những căn cứ nêu trên đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Kim T phạm tội “Đánh bạc”; áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g Điều 52, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt tiền bị cáo Lê Kim T từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

- Về tang vật: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, để xử lý như sau:

+ 01 điện thoại di động hiệu Mobell là tài sản cá nhân của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội. Đề nghị trả lại cho bị cáo.

- Tiền Việt Nam 2.200.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc ghi số đề. Do đó, đề nghị tịch thu sung công.

- Đối với 01 túi xách màu xanh; 01 máy tính hiệu Casio; 02 cây viết bic là các công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc ghi số đề, không có giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh của bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy, lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, đủ cơ sở kết luận: Trong 02 ngày 03/9/2020 và ngày 04/9/2020, bị cáo Lê Kim T đã nhiều lần thực hiện hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền với hình thức ghi bán số đề dựa vào kết quả xổ số của các đài miền Nam và đài miền Bắc. Qua thống kê phơi đề có 03 lần số tiền bị cáo dùng để đánh bạc đều trên 5.000.000 đồng. Hành vi nhiều lần đánh bạc bằng hình thức ghi bán số đề mà bị cáo Lê Kim T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét thấy, trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân chưa từng có tiền án, tiền sự; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội từ 02 lần trở lên quy định tại điểm g Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lê Kim T là công dân Việt Nam, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có trình độ nhận thức nhất định. Tuy nhiên, vì muốn có tiền tiêu sài phục vụ các nhu cầu của bản thân, không phải tốn sức lao động mà bị cáo bất chấp pháp luật, mặc dù biết hành vi ghi số đề bị Nhà nước cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện, đây là lỗi cố ý trong ý thức phạm tội của bị cáo; hành vi của bị cáo đã gây tác động tiêu cực đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, xét thấy hình phạt là phạt tiền đối với bị cáo trên cơ sở xem xét các căn cứ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng cho bị cáo là phù hợp, tương xứng với toàn bộ diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện.

[5] Về xử lý tang vật, vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobell là tài sản cá nhân của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với tiền Việt Nam 2.200.000 đồng là tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc phạm tội. Do đó, cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 túi xách màu xanh; 01 máy tính hiệu Casio; 02 cây viết bic là các công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc ghi sổ đề, không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát viên về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và mức đề nghị về việc giải quyết vụ án đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Kim T phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g Điều 52; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Kim T số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

3. Về tang vật, vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Trả lại cho bị cáo Lê Kim T 01 điện thoại di động hiệu Mobell M529, màu đỏ, imei: 81012360016724, đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 2.200.000 đồng (theo biên lai thu số 5627 ngày 18/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi xách màu xanh; 01 máy tính hiệu Casio; 02 cây viết bic.

(Tất cả các vật chứng, tài sản nêu trên đang do Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều quản lý – Bút lục 85).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Kim T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tòa tuyên án; kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa để xin Tòa án cấp trên xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q. NK;
- TAND TP. CT;
- Chi cục THADS Q. NK;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

PHẠM THỊ BÉ HIỀN